

Số: 01 /ĐA-UBND

Kỳ Văn, ngày 29 tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KỲ VĂN

Thực hiện Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Ủy ban nhân dân xã Kỳ Văn ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đã quy định: sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Kết luận số 498-CV/TU ngày 26/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15);

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Văn bản số 4930/UBND-NC2 ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến sắp xếp thôn, tổ dân phố.

- Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh về ban hành phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

II. SỰ CẦN THIẾT TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, các quy định của pháp luật, trong những năm qua việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy vậy, qua rà soát tổng thể hiện nay, trên địa bàn xã Kỳ Văn có 19/20 thôn chưa đảm bảo quy mô theo quy định hiện hành. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, số lượng thôn nhiều tạo áp lực quản lý đối với chính quyền. Bên cạnh đó, địa giới đơn vị hành chính cấp xã đã thay đổi nên các thôn trên địa bàn cũng cần phải được rà soát tổng thể và tổ chức lại cho phù hợp. Với tỷ lệ lớn số lượng thôn có quy mô số hộ gia đình nhỏ như hiện nay có thể dẫn đến việc tổ chức các hoạt động cộng đồng bị xé lẻ, khó huy động nguồn lực và không đủ điều kiện để đầu tư hạ tầng thiết chế văn hóa đồng bộ. Ngoài ra, với số lượng thôn nhiều như hiện nay dẫn đến phải bố trí số lượng lớn người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người trực tiếp tham gia hoạt động gây áp lực cho ngân sách nhà nước.

- Việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn giúp hình thành các cộng đồng dân cư có quy mô lớn hơn, tập trung nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng; hạn chế tính cục bộ, tạo không gian sinh hoạt cộng đồng tập trung và hiệu quả hơn, tạo điều kiện thuận lợi và nâng cao chất lượng sinh hoạt cộng đồng, thúc đẩy các phong trào giao lưu thi đua văn hóa, văn nghệ, thể thao rộng rãi hơn. Với việc giảm số lượng thôn, giảm số người hoạt động không chuyên trách và người tham hoạt động khác ở thôn sẽ góp phần giảm chi ngân sách nhà nước, tạo điều kiện để tăng cường nguồn lực chi đầu tư phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với quy mô dân cư, đặc điểm địa bàn và yêu cầu quản lý của chính quyền địa phương 02 cấp; đảm bảo và đề cao tính tự quản của cộng đồng dân cư; phát huy quyền làm chủ trực tiếp của Nhân dân trong tổ chức đời sống cộng đồng, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của nhân dân gắn với yêu cầu thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của tỉnh trong tình hình mới. Do vậy, có thể khẳng định rằng, việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn gắn với việc kiện toàn, giải quyết chế độ, chính sách đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn trên địa bàn xã Kỳ Văn là vô cùng cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay.

III. THỰC TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KỲ VĂN

1. Thực trạng quy mô thôn

Xã Kỳ Văn được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 3 xã Kỳ Văn, Kỳ Tây và Kỳ Trung theo Nghị quyết số 1665/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh.

- Diện tích tự nhiên của xã: 135,3km²
- Số lượng thôn: 20 thôn.
- Quy mô số hộ gia đình thôn: 5.015 hộ.

- Đánh giá chung về thực trạng thôn trên cơ sở đối chiếu với các tiêu chuẩn của thôn được quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- + Số lượng thôn đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình: 01.
- + Số lượng thôn không đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình: 19.

2. Về tổ chức ở thôn

Qua rà soát, hiện nay 20/20 thôn đều có tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể, cụ thể như sau:

- Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 40 người (trong đó có 20 Bí thư chi bộ và 20 Trưởng thôn).
- Người hoạt động không chuyên trách kiêm nhiệm: 20 người (đồng chí Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn)
- Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 140 người (gồm: Cấp ủy viên 20, thôn phó 20, Bí thư chi đoàn Thanh niên 20, chi hội trưởng hội Phụ nữ 20, chi hội trưởng hội Nông dân 20, chi hội trưởng hội CCB 20, chi hội trưởng hội Người cao tuổi 20)

3. Bảng tổng hợp số liệu đánh giá hiện trạng thôn

TT	Tên thôn	Số hộ gia đình	Số nhân khẩu	Số người hoạt động KCT	Số người tham gia trực tiếp	Nhà sinh hoạt CD	Đạt, không đạt (theo NĐ số 185/2026/NĐ-CP của CP)	
							Đạt	Không đạt
1	Văn Lạc	379	1.381	2	7	1	X	
2	Mỹ Liên	325	1.180	2	7	1		X
3	Liên Sơn	323	1.192	2	7	1		X
4	Tây Xuân	307	1.111	2	7	1		X
5	Đông Xuân	304	1.162	2	7	1		X
6	Nam Xuân	299	1.097	2	7	1		X
7	Thanh Sơn	298	998	2	7	1		X
8	Hòa Hợp	289	1.022	2	7	1		X
9	Đại Đồng	279	1.019	2	7	1		X
10	Trung Xuân	272	981	2	7	1		X

11	Trường Xuân	321	948	2	7	1		X
12	Hồng Xuân	272	833	2	7	1		X
13	Trung Sơn	223	780	2	7	1		X
14	Sa Xá	221	789	2	7	1		X
15	Nam Mỹ Lợi	211	772	2	7	1		X
16	Bắc Xuân	125	483	2	7	1		X
17	Minh Xuân	185	718	2	7	1		X
18	Đất Đỏ	159	557	2	7	1		X
19	Nam Sơn	142	521	2	7	1		X
20	Bắc Sơn	81	283	2	7	1		X
Tổng cộng		5.015	17.782	40	140	20	1	19

4. Đánh giá về hoạt động của thôn

a) Kết quả đạt được:

- Trong những năm qua, hoạt động của các thôn trên địa bàn xã luôn bám sát và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các nhiệm vụ do cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên triển khai đều được cụ thể hóa hiệu quả tại cơ sở. Hoạt động của thôn đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; đồng thời khẳng định vai trò là hạt nhân đoàn kết, nền tảng vững chắc của hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở ngày càng đi vào chiều sâu, bảo đảm tinh thần đoàn kết, dân chủ, công khai và minh bạch. Qua đó, tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường tại địa bàn dân cư được giữ vững; các giá trị, truyền thống văn hóa tốt đẹp được phát huy; phong trào xây dựng thôn văn hóa, phòng chống tệ nạn xã hội và bài trừ hủ tục lạc hậu đạt nhiều kết quả tích cực. Với phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, các thôn đã tổ chức lấy ý kiến Nhân dân các nội dung dưới nhiều hình thức như: tổ chức cuộc họp, hội nghị, phát phiếu lấy ý kiến, hòm thư, đường dây nóng; thông qua Ban Công tác mặt trận... Trên cơ sở các ý kiến góp ý của Nhân dân đã giúp chính quyền xã có những quyết định đúng đắn trong việc triển khai tổ chức thực hiện các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn. Tổ chức tự quản ở cộng đồng (Ban công tác Mặt trận, Chi bộ, các đoàn thể) được củng cố, hoạt động nền nếp, có sự phối hợp chặt chẽ với Trưởng thôn. Đội ngũ trưởng thôn từng bước nâng cao kỹ năng điều hành, gắn bó, gần gũi Nhân dân.

- Hoạt động của thôn đã đóng góp quan trọng vào công cuộc xây dựng nông thôn mới; thúc đẩy phát triển sản xuất, hoàn thiện hạ tầng thiết yếu và thực

hiện hiệu quả công tác xóa đói, giảm nghèo. Đến nay, các thôn đã cơ bản hoàn thành việc nhựa hóa hoặc bê tông hóa các tuyến đường trục chính, đáp ứng nhu cầu đi lại, sản xuất của Nhân dân; nhiều nơi đã xây dựng được nhà văn hóa - khu thể thao đạt chuẩn quy định, phục vụ đắc lực cho sinh hoạt cộng đồng. Phong trào xây dựng nông thôn mới được triển khai hiệu quả, huy động được sức dân cùng tham gia; đã có các mô hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hiệu quả, góp phần cải thiện đời sống người dân; hạ tầng thiết yếu (điện, đường, trường, trạm, môi trường) từng bước được nâng cấp, sửa chữa nhờ sự phối hợp của Nhân dân và chính quyền.

b) Hạn chế, khó khăn

- Nhiều thôn có quy mô hộ gia đình và nhân khẩu còn nhỏ; dân cư sinh sống không tập trung, phân bố không đồng đều dẫn đến khó khăn trong việc quản lý.

- Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các Ban công tác Mặt trận Tổ quốc và các chi hội đoàn thể ở thôn một số nơi chưa thường xuyên. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại một số thôn chưa hiệu quả.

- Người hoạt động chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn đa phần là người lớn tuổi, hưu trí nên có nhiều hạn chế về sức khỏe, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin. Mặt khác, mức phụ cấp còn thấp nên chưa động viên, khích lệ được những đối tượng trẻ tuổi, có trình độ tham gia, gắn bó với hoạt động của thôn.

- Chế độ, chính sách, mức phụ cấp hàng tháng cho những người hoạt động không chuyên trách, người làm việc ở thôn tuy đã tăng lên nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; mặt khác, khối lượng công việc ở thôn ngày càng nhiều, địa bàn rộng nhưng trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công việc còn hạn chế đã ảnh hưởng đến giải quyết các công việc tại thôn.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

1. Nguyên tắc sắp xếp thôn: bám sát các nguyên tắc tại Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh về ban hành phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Phương án sắp xếp thôn cụ thể như sau:

a) Sắp xếp, tổ chức lại **19** thôn để thành lập mới **11** thôn. Cụ thể:

- Thành lập **03** thôn mới trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 02 thôn liền kề trở lên;

- Thành lập **08** thôn mới trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại 12 thôn.

b) Giữ ổn định **01** thôn, không tiến hành sắp xếp, không thực hiện thay đổi tên (thôn Nam Xuân có yếu tố đặc thù đã được phê duyệt theo Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

c) Sau khi hoàn thành sắp xếp, toàn xã có **12**; giảm 08 thôn so với hiện nay (tỷ lệ giảm 40%).

Quy mô số hộ gia đình của 12 thôn mới như sau:

- **11** thôn đạt tiêu chuẩn quy mô, đạt tỷ lệ 91,67%.
- **01** thôn có tính chất đặc thù, chiếm tỷ lệ 8,33%.

STT	Tên gọi mới của thôn sau sắp xếp	Được sắp xếp từ các thôn cũ số hộ/khẩu	Quy mô số hộ gia đình của thôn mới sau sắp xếp	
			Số hộ	Số nhân khẩu
1	Thôn Văn Thanh	Thôn Thanh Sơn Sáp nhập toàn bộ 298 hộ/998 nhân khẩu	519	1.787
		Thôn Sa Xá Sáp nhập toàn bộ 221 hộ/789 nhân khẩu		
2	Thôn Văn Mỹ	Thôn Hòa Hợp Sáp nhập toàn bộ 289 hộ/1.022 nhân khẩu	500	1.794
		Thôn Nam Mỹ Lợi Sáp nhập toàn bộ 211 hộ/772 nhân khẩu		
3	Thôn Đồng Văn	Thôn Đại Đồng Sáp nhập toàn bộ 279 hộ/1.019 nhân khẩu	391	1.399
		Thôn Văn Lạc sáp nhập 112 hộ/380 nhân khẩu (Gồm 4 tổ liên gia số 9: 29 hộ, 10: 30 hộ, 11: 35 hộ, 14: 18 hộ)		
4	Thôn Văn Lạc	Thôn Văn Lạc Sáp nhập phần còn lại 256 hộ/965 nhân khẩu (Sau khi chuyển 112 hộ về thôn Đồng Văn và 11 hộ về thôn Văn Sơn)	443	1.677
		Thôn Liên Sơn Sáp nhập một phần 187 hộ/712 nhân khẩu		

		khẩu (các hộ ở phía Bắc tuyến đường từ nhà ông Bảy đến nhà ông Công)		
5	Thôn Văn Sơn	Thôn Mỹ Liên Sáp nhập toàn bộ 325 hộ/1.180 nhân khẩu	463	1.661
		Thôn Liên Sơn Sáp nhập một phần 127 hộ/445 nhân khẩu (Các hộ ở phía Nam tuyến đường từ nhà ông Bảy đến nhà ông Công)		
		Văn Lạc 11 hộ/36khẩu của thôn Văn Lạc (thuộc Tổ liên gia số 7)		
6	Thôn Tây Xuân	Thôn Bắc Xuân Sáp nhập toàn bộ 125 hộ/438 nhân khẩu	352	1.282
		Thôn Tây Xuân Sáp nhập một phần 227 hộ/844 nhân khẩu (phần còn lại sau khi đã sáp nhập một phần vào thôn Hồng Xuân)		
7	Thôn Hồng Xuân	Thôn Hồng Xuân Sáp nhập toàn bộ 272 hộ/833 nhân khẩu	352	1.100
		Thôn Tây Xuân Sáp nhập một phần 80 hộ/267 nhân khẩu (Gồm 5 tổ liên gia số 3: 10 hộ, số 4: 12 hộ, số 5: 12 hộ, số 6: 17 hộ, số 7: 29 hộ)		
8	Thôn Trường Xuân	Thôn Trường Xuân Sáp nhập toàn bộ 321hộ/948 nhân khẩu	350	1.051
		Thôn Trung Xuân Sáp nhập 29 hộ/103 nhân khẩu (Gồm tổ liên gia ông Nguyễn Thanh Bình: 14 hộ, ông Nguyễn Ngọc Điệp: 11 hộ và 1 phần tổ ông Nguyễn Đình Ngôn: 4 hộ)		
9	Thôn Trung Xuân	Thôn Minh Xuân Sáp nhập toàn bộ 185 hộ/718 nhân khẩu	428	1.596
		Thôn Trung Xuân		

		Sáp nhập phần còn lại 243hộ/878 nhân khẩu (sau khi chuyển 29 hộ về Trường Xuân)		
10	Thôn Xuân Sơn	Thôn Đông Xuân Sáp nhập toàn bộ 304 hộ/1.162 nhân khẩu	455	1.718
		Thôn Nam Sơn Sáp nhập toàn bộ 142hộ/521 nhân khẩu		
		Thôn Liên Sơn Sáp nhập 9 hộ/35 nhân khẩu (thuộc tổ liên gia số 9- Trại Cổ Liêu)		
11	Thôn Đất Đỏ	Thôn Trung Sơn Sáp nhập toàn bộ 223 hộ/780 nhân khẩu	463	1.620
		Thôn Đất Đỏ Sáp nhập toàn bộ 159 hộ/557 nhân khẩu		
		Thôn Bắc Sơn Sáp nhập toàn bộ 81 hộ/283 nhân khẩu		
12	Thôn Nam Xuân	Giữ nguyên hiện trạng do có yếu tố đặc thù theo Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh	299	1.097
Tổng			5.015	17.782

V. PHƯƠNG ÁN KIẾN TOÀN ĐỘI NGŨ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH TẠI CÁC THÔN VÀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ THEO QUY ĐỊNH; GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH CHO NGƯỜI KHÔNG TIẾP TỤC THAM GIA HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH TẠI THÔN

(Thực hiện theo phương án tại Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh về ban hành phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và các văn bản hướng dẫn của cấp trên).

VI. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC SẮP XẾP THÔN

1. Ưu điểm

Sắp xếp thôn trên địa bàn xã để thành lập các thôn có quy mô lớn, tạo ra nguồn lực mạnh từ cộng đồng dân cư; nâng cao hiệu quả hoạt động của thôn, hoạt động của chi bộ và tổ chức chính trị - xã hội; việc giảm 40% số thôn sẽ làm giảm số lượng lớn người hoạt động không chuyên trách; toàn xã dự kiến giảm

04 người hoạt động không chuyên trách ở thôn và giảm 56 người tham gia hoạt động ở thôn; mỗi năm dự kiến sẽ giảm khoảng 881.712.000 đồng từ ngân sách chi trả chế độ cho đội ngũ thực hiện nhiệm vụ ở thôn. Đây là cơ sở để từng bước nâng mức phụ cấp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn trong thời gian tới; góp phần tinh gọn đầu mối, tinh giản số lượng, cơ cấu lại đội ngũ, giảm tải áp lực, góp phần bảo đảm yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân tại địa bàn cơ sở.

2. Khó khăn

- Một số địa bàn thôn có phạm vi quản lý rộng, giao thông đi lại khó khăn nên việc tổ chức họp dân, triển khai các phong trào và nắm bắt tình hình nhân dân chưa thực sự thuận lợi.

- Việc hợp nhất các thôn khác nhau cũng ảnh hưởng đến tính gắn kết cộng đồng, gây tâm lý băn khoăn trong một bộ phận người dân khi tên gọi truyền thống không còn được duy trì.

- Quy mô dân số và diện tích địa bàn tăng lên làm cho khối lượng công việc của đội ngũ cán bộ ở cơ sở lớn hơn. Công tác nhân sự cho thôn mới sau sắp xếp gặp khó khăn do yêu cầu cao hơn về điều kiện, tiêu chuẩn đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn đáp ứng yêu cầu của tình hình mới theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Trong khi đó, phương án vận động người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đã nghỉ hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn còn gặp khó khăn do phải hoàn trả số tiền trợ cấp đã nhận trước đó¹.

- Việc giải quyết chế độ, chính sách cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn còn gặp khó khăn, vướng mắc. Lý do: theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP² thì người hoạt động không chuyên trách ở thôn được nghỉ hưởng chế độ, chính sách khi “dôi dư”. Do đó, sẽ có một số trường hợp có nguyện vọng nghỉ nhưng không được hưởng chế độ, chính sách theo quy định.

- Ngoài ra, sau sáp nhập, số lượng dân cư tăng lên đáng kể trong khi nhiều nhà văn hóa thôn được xây dựng theo quy mô cũ nên diện tích và sức chứa không đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt cộng đồng của người dân, đòi hỏi phải tiếp tục đầu tư nâng cấp, mở rộng hoặc xây dựng mới.

¹ Khoản 6 Điều 3 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP quy định: “Đối tượng tinh giản biên chế nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc bố trí làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tinh giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp.”

² “Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền”

VII. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội các cấp có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền đầy đủ về ý nghĩa, mục đích của việc sắp xếp thôn. Xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng góp phần tinh gọn bộ máy theo chỉ đạo, định hướng, quy định của trung ương và của tỉnh; giúp giảm chi ngân sách nhà nước, làm cơ sở để nâng mức phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách; nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền cấp xã và hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của thôn trên địa bàn xã; từ đó tạo sự đồng thuận, thống nhất trong chỉ đạo, thực hiện của cấp ủy, chính quyền, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên, liên tục.

2. Xây dựng Đề án, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và trình HĐND cấp xã thông qua

- Căn cứ Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; UBND xã xây dựng Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã. UBND xã tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định pháp luật và trình HĐND xã xem xét thông qua Đề án bảo đảm công khai, minh bạch và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

- *Thời gian hoàn thành:* Trước ngày 30/6/2026.

3. Kiện toàn đội ngũ và giải quyết chế độ, chính sách cho người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động tại thôn

- Kịp thời kiện toàn, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh không chuyên trách ở thôn và các chức danh khác ở thôn theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi ban hành, bảo đảm liên tục, không gián đoạn hoạt động của thôn sau sắp xếp.

- Hoàn thành việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp thôn nghỉ ngay khi có quyết định của cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Bố trí nhà văn hóa, sử dụng tài sản công

Uye ban nhân dân xã rà soát toàn bộ hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao, thiết chế văn hóa, tài sản công của các thôn trước khi sắp xếp để xây dựng phương án quản lý, sử dụng sau sắp xếp theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí. Trước mắt tiếp tục sử dụng các nhà văn hóa thôn để phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành liên quan hướng dẫn trình tự thực hiện; đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

- Tham mưu kiện toàn, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh không chuyên trách ở thôn và các chức danh khác ở thôn theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi ban hành. Thực hiện giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp thôn nghỉ ngay khi có quyết định của cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn.

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng ủy định hướng thông tin, tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp, tổ chức lại thôn; quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn.

- Định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp thôn theo yêu cầu.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn việc bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện sắp xếp thôn và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo quy định pháp luật.

- Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu bố trí nguồn kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện sắp xếp thôn bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu việc quy hoạch, bố trí nhà văn hóa của thôn khi thực hiện sắp xếp. Rà soát, đánh giá hiện trạng, lập phương án quản lý, sử dụng nhà văn hóa sau sắp xếp; tổng hợp nhu cầu sửa chữa, nâng cấp, mở rộng để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét theo khả năng cân đối nguồn lực. Rà soát việc bổ sung nguồn lực phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại các thôn.

- Chủ trì, hướng dẫn các thôn thực hiện quản lý tài sản công trong quá trình sắp xếp. Đồng thời, hướng dẫn các thôn thực hiện quyết toán kinh phí và công khai tài chính, tài sản theo quy định.

3. Công an xã

- Chủ động nắm tình hình địa bàn; rà soát, cung cấp số liệu về số hộ gia đình cư trú trên địa bàn để các địa phương hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

- Hướng dẫn việc rà soát, kiện toàn, bố trí lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với việc sắp xếp thôn.

4. Ban cán sự các thôn:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận của Nhân dân.

- Thực hiện việc lấy phiếu ý kiến của nhân dân trên địa bàn về Đề án sắp xếp thôn.

- Quản lý chặt chẽ tài sản công trong quá trình sắp xếp thôn; thực hiện công khai quyết toán tài chính của thôn trước khi thực hiện Đề án sắp xếp thôn.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Chủ động phối hợp Ban xây dựng Đảng xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận đồng bộ với việc sắp xếp thôn; hướng dẫn bố trí nhân sự; thực hiện dân chủ ở cơ sở và giám sát quá trình triển khai, bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân.

6. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng

Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân nhằm tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, hành động trong toàn hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, trên địa bàn xã Kỳ Văn; đề nghị các phòng, ban, ngành có liên quan và các thôn theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Chi ủy, BCS các thôn;
- Lưu VT, VHXH.

Gửi văn bản điện tử.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Thắng

